

KT3-07198CK6/4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/01/2017
Trang 01/02

1. Tên mẫu : **THANG CÁP W 400 x H 100 x 2,0 mm - NHÚNG KẼM NÓNG**
CABLE LADDER W 400 x H 100 x 2,0 mm - HDG
2. Số lượng mẫu: 01
3. Mô tả mẫu : Mẫu là thang cáp W 400 x H 100 x t 2,0 x L 2 500 mm
4. Ngày nhận mẫu: 30/12/2016
5. Ngày thử nghiệm: 04/01/2017
6. Nơi gửi mẫu: **CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NEW SUN VIỆT NAM**
839/1 Lê Hồng Phong, Phường 12, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh
7. Phương pháp thử :
- NEMA VE 1 - 2009 Metal Cable Tray Systems
- TCVN 5878:2007 Lớp phủ không từ trên chất nền từ
Đo chiều dày lớp phủ - Phương pháp từ
8. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ**Phạm Văn Út****KT. GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC**Trương Thanh Sơn**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvutn@quatest3.com.vn



8. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Kết quả thử nghiệm
A. THỬ LỚP PHỦ	
8.1. Chiều dày trung bình lớp phủ kẽm μm	70
B. THỬ TẢI	
8.2. Chiều dài mẫu thử mm	2 500
8.3. Khoảng cách giữa 2 gôi đỡ (L) mm	2 400
8.4. Tải trọng thử cấp 8A (W) kgf/m	74
8.5. Phương pháp đặt tải theo NEMA VE 1 - 2009	A
8.6. Kết quả thử nghiệm	Không hỏng
8.7. Nhận xét kết quả thử nghiệm theo cấp 8A NEMA VE 1 - 2009	Phù hợp

Ghi chú : Tổng tải trọng thử $T = 266 \text{ kgf}$
 $T = 1,5 \times L \text{ (m)} \times W \text{ (kgf)}$